

Bản án số: 19/2024/HNGĐ - ST
Ngày 24 tháng 9 năm 2024
V/v: *Tranh chấp ly hôn, nuôi con*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BÔI - HÒA BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Kiều Quang Dự

Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Văn Mến và Ông: Ngô Trung Tính

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hương - Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thanh Lương - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 52/2024/TLST - HNGĐ ngày 24 tháng 5 năm 2024, về việc: Tranh chấp ly hôn, nuôi con, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 15/2024/QĐXXST - HNGĐ ngày 20/8/2024; giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị **Bùi Thị Ng**, sinh năm 1994 - Vắng mặt

Nơi cư trú: Xóm Hồi Tr, xã Hùng S, huyện V, tỉnh Hòa Bình

- Bị đơn: Anh **Bạch Công B**, sinh năm 1994 - Vắng mặt

Nơi cư trú: Xóm Hồi Tr, xã Hùng S, huyện V, tỉnh Hòa Bình

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 22/5/2024 và trong quá trình tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn chị Bùi Thị Ng trình bày và yêu cầu như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Tôi và anh Bạch Công B, tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 23/10/2013 tại UBND xã Hùng S, huyện V, sau kết hôn vợ chồng chung sống đến năm 2021 phát sinh mâu thuẫn, do anh B có quan hệ với người phụ nữ khác dẫn đến vợ chồng mâu thuẫn thường xuyên cãi nhau, vợ chồng chung sống không còn hạnh phúc, do mâu thuẫn căng thẳng vợ chồng sống ly thân, tình cảm vợ chồng đã rạn nứt không hàn gắn được, hôn nhân không hạnh phúc, nên tôi đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn anh Bạch Công B.

- Về con chung: Bạch Công A, sinh ngày 06/4/2019, sau khi ly hôn tôi yêu cầu được trực tiếp nuôi con, chưa yêu cầu anh B phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Không có.

** Đối với anh Bạch Công B:*

- Tòa án đã tiến hành tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập và các văn bản tố tụng khác cho anh Bạch Công B hợp lệ, nhưng anh không có ý kiến gì về việc chị Bùi Thị Ng yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn anh; ý kiến về người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn; ý kiến về tài sản chung, công nợ chung.

Tại đơn xin xét xử vắng mặt ngày 18/9/2024 chị Bùi Thị Ng giữ nguyên yêu cầu, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết thêm vấn đề nào khác.

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi phát biểu ý kiến:*

- *Về thủ tục Tố tụng:* Việc tuân theo pháp luật Tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật Tố tụng dân sự, quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 203, khoản 2 Điều 220, khoản 2 Điều 227 và khoản 1, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; nguyên đơn đã đảm bảo thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70, 71 của Bộ luật Tố tụng dân sự; bị đơn đã được tổng đạt hợp lệ không thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật.

- *Về nội dung vụ án:*

+ Áp dụng khoản 1 Điều 56, 57, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

+ Đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) chấp nhận đơn khởi kiện của chị Bùi Thị Ng, xử cho chị Bùi Thị Ng được ly hôn anh Bạch Công B; Về con chung: Giao con Bạch Công A, sinh ngày 06/4/2019 cho chị Bùi Thị Ng trực tiếp nuôi dưỡng; anh B chưa phải cấp dưỡng nuôi con; Về tài sản chung, công nợ chung: Không có nên không đề cập; Về án phí chị Bùi Thị Ng phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm; Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Căn cứ áp dụng luật Tố tụng:* Quan hệ tranh chấp giữa các đương sự là tranh chấp ly hôn và nuôi con, bị đơn là anh Bạch Công B hiện đang cư trú tại xã Hùng S, huyện V, tỉnh Hòa Bình nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình, theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa vắng mặt chị Bùi Thị Ng do có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn anh Bạch Công B, anh B đã được tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ 02 vắng mặt không có lý do. HĐXX vẫn tiến hành xét xử vụ án, theo quy định tại khoản 2 Điều 227 và khoản 1, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] *Căn cứ áp dụng luật nội dung:* Quan hệ hôn nhân có đăng ký kết hôn hợp pháp, nên áp dụng Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 để giải quyết vụ án.

[3] *Nội dung vụ án:*

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Bùi Thị Ng và anh Bạch Công B tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 23/10/2013 tại UBND xã Hùng S, huyện V, tỉnh Hòa Bình, theo quy định tại các Điều 8 và Điều 9 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, anh chị là vợ chồng hợp pháp. Sau kết hôn vợ chồng chung sống đến năm 2021 phát sinh mâu thuẫn, do anh B có quan hệ với người phụ nữ khác nên vợ chồng anh chị thường xuyên cãi nhau, đời sống chung vợ chồng không còn hạnh phúc, do mâu thuẫn vợ chồng không chung sống với nhau, tình cảm vợ chồng rạn nứt không hàn gắn được, mục đích hôn nhân giữa anh chị không đạt được, nên chị Ng đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn anh Bạch Công B.

Đối với anh Bạch Công B: Tòa án đã tiến hành tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập và các văn bản tố tụng khác cho anh Bạch Công B hợp lệ, nhưng anh không có ý kiến gì về việc chị Bùi Thị Ng yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn anh; ý kiến về người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn; ý kiến về tài sản chung, công nợ chung. Nên HĐXX căn cứ vào lời trình bày của chị Bùi Thị Ng và kết quả xác minh nguyên nhân mâu thuẫn giữa vợ chồng tại nơi cư trú, là do vợ chồng không sinh được con chung, anh B liên lạc với người phụ nữ khác dẫn đến vợ chồng mâu thuẫn, hai vợ chồng anh chị không chung sống từ năm 2021. Nhận thấy mâu thuẫn giữa anh chị đã trầm trọng, mục đích hôn nhân giữa anh chị không đạt được.

Xét thấy yêu cầu ly hôn của chị Bùi Thị Ng là có căn cứ, nên chấp nhận yêu cầu của chị Bùi Thị Ng, xử cho chị Bùi Thị Ng được ly hôn anh Bạch Công B, theo quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

- *Về con chung:* Xác nhận anh chị có 01 con chung cháu Bạch Công A, sinh ngày 06/4/2019 hiện đang sinh sống cùng chị Ng, chị Ng đề nghị sau khi ly hôn, chị được trực tiếp nuôi con chưa yêu cầu anh B cấp dưỡng nuôi con. HĐXX xét thấy yêu cầu của chị Ng là có căn cứ, nên chấp nhận yêu cầu của chị Bùi Thị Ng cho đến khi các bên có yêu cầu mới, theo quy định tại Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình.

- *Về tài sản chung, công nợ chung:* Không có nên HĐXX không xem xét.

[4] *Về án phí:* Chị Bùi Thị Ng phải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm, theo quy định của pháp luật.

[5] *Về quyền kháng cáo:* Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 271, Điều 272 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 227, khoản 1, khoản 3 Điều 228, Điều 271, Điều 272, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn của chị Bùi Thị Ng.

1. *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Bùi Thị Ng được ly hôn anh Bạch Công B.

2. *Về con chung:* Xác nhận vợ chồng có 01 con chung. Sau khi ly hôn giao cháu Bạch Công A, sinh ngày 06/4/2019 cho chị Bùi Thị Ng trực tiếp nuôi dưỡng, anh Bạch Công B chưa phải cấp dưỡng nuôi con; anh Bạch Công B có quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn không ai được cản trở.

Khi có thay đổi chị Bùi Thị Ng và anh Bạch Công B, có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc cấp dưỡng nuôi con.

3. *Về tài sản chung, công nợ chung:* Không có.

4. *Án phí:* Chị Bùi Thị Ng phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm là: 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, chị Ng được trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp: 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, theo biên lai thu số 0003223 ngày 24/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình.

5. *Quyền kháng cáo:* Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Kim Bôi;
- Thi hành án DS huyện Kim Bôi;
- UBND xã Hùng Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Kiều Quang Dự